

CHUYÊN ĐỀ 3

**CÔNG TÁC SINH VIÊN, CHẾ
ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI
SINH VIÊN_BHYT-BHTN_
PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH
COVID-19**

NỘI DUNG (03)

- Công tác sinh viên
- Công tác y tế học đường _Phòng chống dịch bệnh
- Trao đổi, giải đáp thắc mắc

TÀI LIỆU THAM KHẢO

CHUYÊN ĐỀ 3

- Quy định công tác sinh viên
- Quy định về nội quy, quy tắc ứng xử
- Quy định về chế độ chính sách, học bổng
- Quy định đánh giá rèn luyện sinh viên

(Tất cả các quy định đã được đăng tải trên trang web phòng CTSV)

I. Công tác sinh viên



1. An ninh trật tự trường học an toàn giao thông

1.1

Nội quy học đường, quy tắc ứng xử

1.2

Nội dung cơ bản Luật An ninh mạng

1.3

Nội dung cơ bản của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia



1.1. Nội quy học đường, quy tắc ứng xử

1. Trang phục đến trường: **Nam sinh viên hoặc nữ sinh viên mặc áo sơ mi, áo thun có cổ hoặc trang phục truyền thống UFM, quần tây hoặc quần jean lịch sự, ~~váy~~ váy dài đến gối, đi giày hoặc dép có quai hậu;**

2. Tôn trọng và bảo vệ uy tín, văn hóa của UFM. Tự giác chấp hành và tuân thủ các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước;

3. Sinh viên đến Trường phải luôn đeo thẻ học viên, thẻ sinh viên.

4. Ra, vào lớp phải đúng thời gian quy định.

UFM



1.1. Nội quy học đường, quy tắc ứng xử

5. Không đánh bạc dưới mọi hình thức; không hút thuốc lá trong khuôn viên Trường; không mang thức ăn, thức uống, nhai kẹo cao su trong giảng đường, phòng học.

6. Trong giao tiếp và ứng xử, sinh viên phải có thái độ lịch sự, có văn hóa, tôn trọng lẫn nhau. Không có hành vi, lời nói vô lễ với cán bộ, giảng viên, nhân viên của Nhà trường.

7. Sống có trách nhiệm và tôn trọng bản thân, không làm những việc trái quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng tới danh dự của bản thân và gia đình. Có lòng tự trọng, tính trung thực, khách quan và khiêm tốn.



1.1. Nội quy học đường, quy tắc ứng xử

8. Kính trọng, lễ phép, đúng mực với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Nhà trường. Thái độ chào hỏi, ngôn ngữ trong xưng hô thể hiện sự “Tôn sư - Trọng đạo”.

9. Nghiêm cấm sử dụng các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử, diễn đàn mạng để đăng tin và bình luận không mang tính xây dựng về Nhà trường; phán xét, nhận định không đúng sự thật theo chiều hướng tiêu cực đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường.

1.2. Nội dung cơ bản Luật An ninh mạng

*Đã được Quốc hội nước Cộng
hòa XHCN Việt Nam khóa XIV
thông qua ngày 12/ 6/2018.
Luật có tổng cộng 07 chương, 43
điều
Có hiệu lực thi hành từ ngày
01/01/2019*





Các hành vi bị nghiêm cấm về an ninh mạng (Đ8)

1. Sử dụng không gian mạng để thực hiện hành vi sau đây:

a) Hành vi quy định tại khoản 1 Điều 18 của Luật này;

- Đăng tải, phát tán thông tin trên không gian mạng có nội dung (Tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân. Chiến tranh tâm lý, kích động chiến tranh xâm lược, chia rẽ, gây thù hận giữa các dân tộc, tôn giáo và nhân dân các nước; Xúc phạm dân tộc, quốc kỳ, quốc huy, quốc ca, vĩ nhân, lãnh tụ, danh nhân, anh hùng dân tộc...)

- Chiếm đoạt tài sản; tổ chức đánh bạc, đánh bạc qua mạng Internet; trộm cắp cước viễn thông quốc tế trên nền internet; vi phạm bản quyền và sở hữu trí tuệ trên không gian mạng;



Các hành vi bị nghiêm cấm về an ninh mạng (Đ8)

1. Sử dụng không gian mạng để thực hiện hành vi sau đây:

a) Hành vi quy định tại khoản 1 Điều 18 của Luật này;

- Giả mạo trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, cá nhân; làm giả, lưu hành, trộm cắp, mua bán, thu thập, trao đổi trái phép thông tin thẻ tín dụng, tài khoản ngân hàng của người khác; phát hành, cung cấp, sử dụng trái phép các phương tiện thanh toán;
- Tuyên truyền, quảng cáo, mua bán hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục cấm theo quy định của pháp luật;
- Hướng dẫn người khác thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;
- Hành vi khác sử dụng không gian mạng, công nghệ thông tin, phương tiện điện tử để vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

Các hành vi bị nghiêm cấm về an ninh mạng (Đ8)

1. Sử dụng không gian mạng để thực hiện hành vi sau đây:
 - b) Tổ chức, hoạt động, câu kết, xúi giục, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo, đào tạo, huấn luyện người chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
 - c) Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc;
 - d) Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong Nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;
 - đ) Hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng;
 - e) Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội.



Các hành vi bị nghiêm cấm về an ninh mạng (Đ8)

2. Thực hiện tấn công mạng, khủng bố mạng, gián điệp mạng, tội phạm mạng; gây sự cố, tấn công, xâm nhập, chiếm quyền điều khiển, làm sai lệch, gián đoạn, ngưng trệ, tê liệt hoặc phá hoại hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

3. Sản xuất, đưa vào sử dụng công cụ, phương tiện, phần mềm hoặc có hành vi cản trở, gây rối loạn hoạt động của mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, phương tiện điện tử; phát tán chương trình tin học gây hại cho hoạt động của mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, phương tiện điện tử; xâm nhập trái phép vào mạng viễn thông, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu, phương tiện điện tử của người khác.



Các hành vi bị nghiêm cấm về an ninh mạng (Đ8)

4. Chống lại hoặc cản trở hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng; tấn công, vô hiệu hóa trái pháp luật làm mất tác dụng biện pháp bảo vệ an ninh mạng.

5. Lợi dụng hoặc lạm dụng hoạt động bảo vệ an ninh mạng để xâm phạm chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc để trục lợi.

6. Hành vi khác vi phạm quy định của Luật này.

1.3. Nội dung cơ bản

Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia

*Đã được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 14/ 6/2019.
Luật có tổng cộng 07 chương, 36 điều
Có hiệu lực thi hành từ ngày
01/01/2020*





Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống tác hại của rượu, bia (Điều 5)

1. Xúi giục, kích động, lôi kéo, ép buộc người khác uống rượu, bia.
2. Người chưa đủ 18 tuổi uống rượu, bia.
3. Bán, cung cấp, khuyến mại rượu, bia cho người chưa đủ 18 tuổi.
4. Sử dụng lao động là người chưa đủ 18 tuổi trực tiếp tham gia vào việc sản xuất, mua bán rượu, bia.
5. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức, sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ, người làm việc trong lực lượng vũ trang nhân dân, học sinh, sinh viên uống rượu, bia ngay trước, trong giờ làm việc, học tập và nghỉ giữa giờ làm việc, học tập.



Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống tác hại của rượu, bia (Điều 5)

6. Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

7. Quảng cáo rượu có độ cồn từ 15 độ trở lên.

8. Cung cấp thông tin không chính xác, sai sự thật về ảnh hưởng của rượu, bia đối với sức khỏe.

9. Khuyến mại trong hoạt động kinh doanh rượu, bia có độ cồn từ 15 độ trở lên; sử dụng rượu, bia có độ cồn từ 15 độ trở lên để khuyến mại dưới mọi hình thức.



Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống tác hại của rượu, bia (Điều 5)

10. Sử dụng nguyên liệu, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến không được phép dùng trong thực phẩm; nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm không bảo đảm chất lượng và không rõ nguồn gốc, xuất xứ để sản xuất, pha chế rượu, bia.

11. Kinh doanh rượu không có giấy phép hoặc không đăng ký; bán rượu, bia bằng máy bán hàng tự động.

12. Kinh doanh, tàng trữ, vận chuyển rượu, bia giả, nhập lậu, không bảo đảm chất lượng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, nhập lậu rượu, bia.

13. Các hành vi bị nghiêm cấm khác liên quan đến rượu, bia do luật định.



2. Đánh giá rèn luyện sinh viên

2.1. Nội dung đánh giá và thang điểm

2.2. Phân loại kết quả rèn luyện

2.3. Phân loại để đánh giá

2.4. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

2.5. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện



2.1. Nội dung đánh giá và thang điểm

2.1.1. Nội dung đánh giá

Đánh giá ý thức, thái độ của SV trên các mặt:

- ✓ Ý thức thái độ, kết quả học tập (0 đến 30 điểm);
- ✓ Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong trường (0-25 đ);
- ✓ Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (0 - 25 đ);
- ✓ Ý thức công dân trong q.hệ cộng đồng (0-25 đ);
- ✓ Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong cơ sở giáo dục đại học hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (0 - 20 đ).

2. 1.2. Thang điểm

Điểm rèn luyện được đánh giá theo thang điểm 100



2. 2. Phân loại kết quả rèn luyện

KQRL được phân làm 6 loại, gồm:

✓ Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;

✓ Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;

✓ Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;

(Cao đẳng: Từ 70 đến dưới 80: loại khá)

✓ Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;

✓ Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;

✓ Dưới 35 điểm: loại kém.

2.3. Phân loại để đánh giá

- ✓ Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức **khiển trách**, khi đánh giá KQRL không được vượt quá loại khá (<80 điểm).
- ✓ Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức **cảnh cáo**, khi đánh giá KQRL không được vượt quá loại trung bình (<65 điểm).
- ✓ Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được ĐGRL trong thời gian bị đình chỉ.
- ✓ Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá KQRL.
- ✓ **Sinh viên không thực hiện đánh giá KQRL sẽ xếp loại rèn luyện KÉM**
 - Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu KQRL sẽ được đánh giá KQRL khi trở lại học tập.
 - Sinh viên học hai chương trình sẽ được đánh giá KQRL tại chương trình 1 và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình 2 làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm.

2.4. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

SV được Trường cấp tài khoản để đánh giá KQRL trong suốt quá trình học tập tại trường.

Việc đánh giá KQRL được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

Quy trình đánh giá:

- Sinh viên (tự đánh giá)
- Ban cán sự các lớp
- Cố vấn học tập
- Hội đồng đánh giá rèn luyện cấp khoa
- Hội đồng cấp trường họp xét, thống nhất
- Hiệu trưởng quyết định công nhận kết quả.

Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên phải được công bố công khai và thông báo cho sinh viên biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.



2. 5. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện

- KQ ĐGRL của SV được lưu trong hồ sơ quản lý SV của trường, được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng – kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú ký túc xá...
- KQĐGRL toàn khóa học của SV dùng để xét điều kiện tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp phải xếp loại từ **TRUNG BÌNH** trở lên.
- KQĐGRL toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm học tập toàn khóa và lưu trong hồ sơ của SV khi tốt nghiệp ra trường.
- Sinh viên có KQRL xuất sắc được nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.
- Sinh viên bị **xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai HK liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một HK ở HK tiếp theo** và nếu bị **xếp loại rèn luyện yếu, kém hai HK liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.**

3. Chế độ chính sách sinh viên

3.1

Miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, hỗ trợ học phí

3.2

Học bổng khuyến khích học tập

3.1. Miễn giảm học phí trợ cấp xã hội hỗ trợ học phí

- + Xem Thông báo số 134 ngày 25/01/2021 của Trường về việc nộp hồ sơ hưởng chế độ chính sách học kỳ đầu năm 2021
- + Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 21/01/2021 đến ngày 05/3/2021
- + Địa điểm: Phòng Công tác sinh viên (P.A004), trụ sở chính, số 778 Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận



3.2. Học bổng khuyến khích học tập

3.1. Điều kiện

3.2. Loại học bổng

3.3. Mức học bổng

3.4. Cách thức xét cấp học bổng



3.1 Điều kiện

❖ Kết quả học tập: đạt loại Khá (2.50) trở lên.
Không có môn thi hoặc học phần nào dưới điểm D+ (5 điểm theo thang điểm 10).

Sinh viên chỉ được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập khi trong học kỳ học đủ số tín chỉ quy định (tối thiểu là 15 tín chỉ, không kể các học phần: **học lại; học cải thiện; GDTC; GDQP và KNM**)

❖ Kết quả rèn luyện: đạt loại Khá (65 điểm) trở lên.

Lưu ý:

- Trong kỳ xét học bổng sinh viên không bị hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên.
- Sinh viên học hai chương trình chỉ được tham gia xét học bổng ở chương trình thứ nhất.



3.2. Phân loại học bổng

TT	Loại	Kết quả học tập	Kết quả rèn luyện
1	KHÁ	Khá	Khá trở lên
		Giỏi	Khá
		Xuất sắc	Khá
2	GIỎI	Giỏi	Tốt trở lên
		Xuất sắc	Tốt
3	XUẤT SẮC	Xuất sắc	Xuất sắc

3.3. Mức học bổng:

- ❖ Loại Khá: 100% Học phí
- ❖ Loại Giỏi: 110% Học phí
- ❖ Loại Xuất sắc: 130% Học phí

3.4. Cách thức xét cấp học bổng KKHT:

Học bổng KKHT được cấp vào đầu học kỳ tiếp theo căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện và số suất học bổng được phân bổ cho các khóa, các khoa, theo thứ tự từ điểm cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu học bổng.

Trường hợp số suất học bổng còn ít nhưng có nhiều SV có cùng kết quả học tập và rèn luyện, SV có kết quả học tập theo thang điểm 10 cao hơn sẽ được chọn.

4. Thi đua hen thưởng - Kỷ luật sinh viên

4.1

Thi đua khen thưởng

4.2

Kỷ luật sinh viên

4.1. Thi đua khen thưởng sinh viên

01

**Khen thưởng sinh viên đạt giải
trong phong trào VHVN, TDTT,
NCKH**



02

**Khen thưởng sinh viên
đạt danh hiệu Xuất sắc,
Giỏi năm học**



03

**Khen thưởng sinh viên đạt
danh hiệu Xuất sắc, Giỏi, Khá
toàn khóa học**



4.1. Thi đua khen thưởng sinh viên

04

**Khen thưởng sinh viên đạt
kết quả rèn luyện Xuất sắc
toàn khóa học**



05

**Khen thưởng sinh viên
đạt danh hiệu Xuất sắc
nhất Khoa**



06

**Khen thưởng sinh viên đạt
thành tích khác**



4.1. Một số nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật sinh viên

(Kèm theo Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Gồm 28 nội dung vi phạm, tùy theo nội dung, mức độ vi phạm, tính chất vi phạm và số lần vi phạm sẽ bị xử lý bằng các hình thức:

- **Khiển trách:**

KQRL không vượt quá mức Khá (65 điểm)

- **Cảnh cáo:**

KQRL không vượt quá mức TB (50 điểm)

- **Đình chỉ có thời hạn:**

KQRL đánh giá rèn luyện: Yếu

- **Buộc thôi học**

II. Công tác y tế học đường_ phòng chống dịch bệnh

1

Công tác y tế học đường

2

Phòng, chống dịch bệnh

1. Công tác y tế học đường

1

Bảo hiểm y tế (bắt buộc)

2

**Bảo hiểm tai nạn
(tự nguyện)**

2. Phòng, chống dịch bệnh

1

**Phòng, chống dịch bệnh sốt
xuất huyết và bệnh khác**

2

**Phòng chống dịch bệnh
COVID-19**

THÔNG DIỆP 5K PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID

- Đeo khẩu trang vải thường xuyên tại nơi công cộng, nơi tập trung đông người.
- Đeo khẩu trang y tế tại các cơ sở y tế, khu cách ly.



- Rửa tay thường xuyên bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay. Vệ sinh các bề mặt/ vật dụng thường xuyên tiếp xúc.
- Giữ vệ sinh, lau rửa và để nhà cửa thông thoáng.



- Giữ khoảng cách khi tiếp xúc với người khác



- Không tụ tập đông người



KHOẢNG CÁCH

THÔNG DIỆP

5K

KHÔNG TỤ TẬP

KHAI BÁO Y TẾ

Thực hiện khai báo y tế tên App NCOVI



Cài đặt ứng dụng BlueZone tại địa chỉ <https://www.bluezone.gov.vn> để được cảnh báo nguy cơ lây nhiễm COVID - 19

Khi có dấu hiệu sốt, ho, khó thở gọi Đường dây nóng của Bộ Y tế

19009095

Hoặc cơ quan y tế địa phương để được hướng dẫn đi khám bệnh an toàn

Việt Nam chung sống an toàn với dịch COVID-19!



Đường dây nóng của Bộ Y Tế
19009095

NHỮNG VI PHẠM VỀ PHÒNG CHỐNG COVID-19 VÀ MỨC PHẠT



Không đeo khẩu trang
\$ 3 triệu



Vứt khẩu trang nơi công cộng
\$ 7 triệu



Che giấu dịch bệnh
\$ 20 triệu



Không kiểm tra y tế khi ra/vào vùng dịch
\$ 30 triệu



Trốn cách ly, không đi cách ly
\$ 20 triệu hoặc
12 năm tù



Tung tin thất thiệt về Covid-19
\$ 15 triệu hoặc
7 năm tù



Trốn cách ly gây thiệt hại từ 100 triệu
12 năm tù



Cơ sở dịch vụ không tạm dừng hoạt động
\$ Cá nhân 20 triệu
Tổ chức 40 triệu



Không khai báo y tế, khai báo gian dối
12 năm tù



Chủ karaoke, bar, massage không tạm dừng hoạt động
12 năm tù



Tấn công, cản trở người thi hành công vụ
7 năm tù



Lơ là chống dịch gây hậu quả nghiêm trọng
12 năm tù



Đấu cơ hàng hóa
15 năm tù



Tung tin thất thiệt về thuốc, vật tư
20 năm tù hoặc
Chung thân

INFOGRAPHIC

Zing

COVID BIẾN DẠNG ĐÃ XUẤT HIỆN



CÁCH BẢO TOÀN SINH MẠNG

III. Trao đổi, giải đáp thắc mắc?

TRÂN TRỌNG
CẢM ƠN CÁC EM
ĐÃ CHÚ Ý LẮNG NGHE

